TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN** Số:51/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** *Nghĩa Đàn, ngày 26 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Ng – sinh năm 1991.

Địa chỉ: xóm 9B, xã Lăng Th, huyện Yên Th, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Cao Thị K – sinh năm 1991.

Địa chỉ: xóm M, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Ng và chị Cao Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Cao Bảo Ng sinh ngày 25/05/2013. Nay ly hôn anh Ng và chị K thỏa thuận: Giao cho chị Cao Thị K được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Cao Bảo Ng sinh ngày 25/05/2013. Anh Phạm Văn Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Thực hiện từ tháng 05/2019 cho đến khi con

chung đã thành niên, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình

Kể từ ngày bên được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Phạm Văn Ng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai đ□ợc cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ pháp luật hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi ng□ời nuôi con hoặc mức cấp d□ỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: anh Ngọ và chị K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Phạm Văn Ng thỏa thuận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng. Anh Ng đã nộp đủ theo biên lai thu số 0001318 ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện; tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Nghĩa Th;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Viết Hà